

QUY ĐỊNH
về cán bộ lãnh đạo hội quần chúng do Đảng, Nhà nước
giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 80-QĐ/TW, ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Căn cứ Kết luận số 32-KL/TW, ngày 30/3/2022 của Ban Bí thư về tiêu chuẩn, điều kiện đối với lãnh đạo hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy khóa XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
- Căn cứ Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về cán bộ lãnh đạo hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh như sau:

I- QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Quy định này quy định về tiêu chuẩn, điều kiện đối với nhân sự lãnh đạo (chủ tịch, phó chủ tịch) hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh *(theo phụ lục đính kèm)* và trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong công tác theo dõi, chỉ đạo các hội.

Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Bảo đảm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ; thực hiện nghiêm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ của hội.
2. Việc giới thiệu cán bộ giữ chức danh lãnh đạo hội phải xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của tổ chức, tiêu chuẩn, điều kiện, phẩm chất, đạo đức, năng lực, sở trường, kinh nghiệm công tác của cán bộ.
3. Thẩm quyền giới thiệu cán bộ thực hiện theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

II- QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Về tiêu chuẩn, điều kiện

1. Lãnh đạo hội phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có năng lực lãnh đạo, quản lý, có kinh nghiệm trong công tác quần chúng.

2. Đối với lãnh đạo hội còn trong độ tuổi lao động thì thực hiện theo các quy định chung về cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị.

3. Đối với lãnh đạo hội đã hết tuổi lao động phải có đủ sức khỏe để làm việc; có tinh thần trách nhiệm cao, năng lực, uy tín cao trong cán bộ, hội viên.

4. Lãnh đạo các hội chuyên ngành phải có chuyên môn phù hợp.

Điều 4. Về tuổi tham gia lãnh đạo hội

- Đối với nhân sự đã hết tuổi lao động thì tuổi giới thiệu lần đầu hoặc tái cử lãnh đạo hội không quá 65 tuổi. Đối với chủ tịch hội, trường hợp đặc biệt không quá 70 tuổi, do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Đối với lãnh đạo hội trong độ tuổi lao động khi đến tuổi nghỉ hưu thì thực hiện theo quy định, trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ xem xét, quyết định.

- Không áp dụng độ tuổi đối với Hội Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù, đày.

Điều 5. Về nhiệm kỳ

Chủ tịch hội giữ chức vụ không quá 2 nhiệm kỳ liên tiếp. Trường hợp đã giữ chức vụ 2 nhiệm kỳ liên tiếp mà chưa đến tuổi nghỉ hưu theo quy định thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc tiếp tục giữ chức vụ chủ tịch hay bố trí công tác khác.

Điều 6. Về thẩm quyền giới thiệu nhân sự

Nhân sự được giới thiệu ứng cử lãnh đạo hội phải được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ theo phân cấp quản lý cán bộ, cụ thể:

- Đối với nhân sự ứng cử lãnh đạo hội là các đồng chí khi còn đang công tác là cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

+ Tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy trình Ban Bí thư xem xét, cho ý kiến thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự đối với chức danh nguyên là Bí thư Tỉnh ủy.

+ Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự đối với chức danh nguyên là Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh.

- Đối với các đồng chí đương chức là cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý khi được suy tôn, giới thiệu làm chủ tịch danh dự các hội..., Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trình Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

- Thường trực Tỉnh ủy xem xét giới thiệu nhân sự ứng cử chủ tịch hội đối với các hội có đảng đoàn.

- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các ban đảng thuộc Tỉnh ủy được phân công theo dõi, chỉ đạo công tác các hội, cấp ủy, tổ chức đảng có liên quan xem xét giới thiệu nhân sự ứng cử phó chủ tịch hội đối với các hội có đảng đoàn; chủ tịch, phó chủ tịch hội đối với các hội không có đảng đoàn.

- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Thường trực Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến đối với nhân sự ứng cử lãnh đạo hội là các đồng chí đương chức hoặc nguyên là Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

Điều 7. Trách nhiệm các cơ quan liên quan

1. Phân công theo dõi, chỉ đạo công tác các hội cấp tỉnh:

a) Ban Dân vận Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo công tác, tham gia ý kiến nhân sự: Hội Chữ thập đỏ tỉnh; Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh; Hội Cựu thanh niên xung phong tỉnh; Hội Người mù tỉnh; Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh; Hội Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù, đày tỉnh.

b) Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo công tác, tham gia ý kiến nhân sự: Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh; Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Hội Nhà báo tỉnh; Hội Khuyến học tỉnh; Hội Đông y tỉnh; Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Hội Kiến trúc sư tỉnh.

c) Ban Nội chính Tỉnh ủy theo dõi, chỉ đạo công tác, tham gia ý kiến nhân sự: Hội Luật gia tỉnh.

d) Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định nhân sự tham gia đảng đoàn, nhân sự ứng cử lãnh đạo các hội cấp tỉnh theo quy định phân cấp quản lý cán bộ.

e) Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực hoạt động của các hội; phối hợp các cơ quan liên quan theo dõi, chỉ đạo hoạt động các hội.

- Phối hợp, thẩm định, giới thiệu nhân sự ứng cử lãnh đạo các hội cấp tỉnh theo thẩm quyền được quy định tại Điều 6, Quy định này.

2. Ban Thường vụ các huyện ủy, thành ủy:

- Xem xét, cho ý kiến (hoặc ủy quyền cho Thường trực huyện ủy, thành ủy) đối với nhân sự tham gia giữ chức danh lãnh đạo các hội cấp huyện; nhân sự thuộc diện Ban Thường vụ huyện ủy, thành ủy quản lý tham gia công tác hội theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

- Phân công các cơ quan, đơn vị theo dõi, chỉ đạo các hội cấp huyện.

3. Các ban đảng thuộc Tỉnh ủy được phân công theo dõi, chỉ đạo công tác hội và các sở, ngành có chức năng quản lý nhà nước đối với hội căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn có thể cử đại diện lãnh đạo tham gia đảng đoàn, giới thiệu bầu giữ chức phó chủ tịch hoặc ủy viên ban thường vụ hội; cử đại diện họp đảng đoàn (nơi không có đại diện lãnh đạo tham gia đảng đoàn), dự họp ban thường vụ hội (nơi không có đảng đoàn).

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Điều khoản thi hành

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị, tổ chức hội trực thuộc tỉnh có trách nhiệm thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề cần bổ sung, sửa đổi, đề nghị gửi ý kiến về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này. Tổng hợp các kiến nghị (nếu có), báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

3. Quy định này có hiệu lực từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ



Nguyễn Đức Thanh



Các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ trên địa bàn tỉnh
(Kèm theo Quy định số 24-QĐ/TU, ngày 04/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

STT	TÊN HỘI
1	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh
2	Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật tỉnh
3	Hội Nhà báo tỉnh
4	Hội Luật gia tỉnh
5	Liên minh Hợp tác xã tỉnh
6	Hội Chữ thập đỏ tỉnh
7	Hội Kiến trúc sư tỉnh
8	Hội Khuyến học tỉnh
9	Hội Đông y tỉnh
10	Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh
11	Hội Cựu thanh niên xung phong tỉnh
12	Hội Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù, đày tỉnh
13	Hội Người mù tỉnh
14	Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh